

Số: 3757/KLTTTr-ĐCKS

Hà Nội, ngày 21 tháng 11 năm 2017

KẾT LUẬN THANH TRA
Về việc chấp hành các quy định của pháp luật về khoáng sản và pháp luật khác có liên quan trong công tác quản lý, thăm dò, khai thác và sử dụng đá làm vật liệu xây dựng thông thường của Công ty cổ phần PVC-IMICO Quảng Bình

Thực hiện Quyết định số 690/QĐ-ĐCKS ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Tổng Cục trưởng Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam về việc thanh tra chuyên đề quản lý hoạt động thăm dò, khai thác, sử dụng đá làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh Quảng Bình; trong các ngày 5 tháng 7 và 26 tháng 7 năm 2017, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra hoạt động khai thác, sử dụng đá làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ đá Khe Lau, xã Quảng Đông, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình của Công ty cổ phần PVC-IMICO Quảng Bình theo Giấy phép khai thác khoáng sản số 1469/QĐ-UBND ngày 24 tháng 6 năm 2011 của UBND tỉnh Quảng Bình;

Xét báo cáo kết quả thanh tra số 02/BC-TTr ngày 08 tháng 9 năm 2017 của Trưởng Đoàn thanh tra, Tổng Cục trưởng Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam kết luận như sau:

I. Khái quát chung

1. Công ty cổ phần PVC-IMICO Quảng Bình có địa chỉ tại Khu Kinh tế Hòn La, xã Quảng Đông, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình, được Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Bình cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần, mã doanh nghiệp 3100741818 đăng ký lần đầu ngày 08/4/2011.

2. Ngày 24/6/2011, UBND tỉnh Quảng Bình cấp giấy phép khai thác khoáng sản số 1469/QĐ-UBND cho phép Công ty Cổ phần PVC-IMICO Quảng Bình khai thác khoáng sản đá vật liệu xây dựng tại mỏ đá Khe Lau, xã Quảng Đông, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình. Theo đó:

- Diện tích khu vực khai thác 4,8 ha;
- Trữ lượng được phép khai thác 1.222.546 m³;
- Công suất khai thác 200.000 m³/năm;
- Chiều sâu khai thác +50m;
- Thời hạn khai thác là 9 năm, 7 tháng kể từ ngày ký quyết định cấp phép.



II. Kết quả kiểm tra, xác minh

1. Về lĩnh vực khoáng sản

1.1. Tại khu vực khai thác:

- Đã thực hiện việc cắm mốc các điểm khép góc ranh giới khu vực được phép khai thác khoáng sản ngoài thực địa, quy cách mốc chưa phù hợp quy cách mốc địa giới hành chính cấp xã.

- Tại thời điểm thanh tra, mỏ đang ngừng hoạt động khai thác, có nhà bảo vệ và 1 người làm công tác bảo vệ.

1.2. Thực hiện các quy định khác:

- Đã đăng ký ngày bắt đầu xây dựng cơ bản mỏ, ngày bắt đầu khai thác cho cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền và thông báo cho Ủy ban nhân dân các cấp nơi có mỏ trước khi thực hiện.

- Đã thực hiện báo cáo định kỳ hoạt động khai thác khoáng sản trong thời kỳ thanh tra.

- Đã lập, phê duyệt và nộp Thiết kế mỏ cho cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

- Đã bổ nhiệm Giám đốc điều hành mỏ và thông báo cho cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

- Không lập bản đồ hiện trạng, bản vẽ mặt cắt hiện trạng do mỏ ngừng hoạt động trong thời kỳ thanh tra.

2. Về lĩnh vực khác có liên quan

- Đã Báo cáo đánh giá tác động môi trường và dự án cải tạo, phục hồi môi trường, đã được UBND tỉnh Quảng Bình phê duyệt.

- Đã có Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp do UBND tỉnh Quảng Bình cấp.

- Chưa nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản hàng năm trong thời kỳ thanh tra theo Quyết định phê duyệt của UBND tỉnh Quảng Bình.

- Đã thực hiện ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường.

III. Kết luận

1. Những ưu điểm

1.1. Đã đăng ký ngày bắt đầu xây dựng cơ bản mỏ, ngày bắt đầu khai thác cho cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền và thông báo cho Ủy ban nhân dân các cấp nơi có mỏ trước khi thực hiện.

1.2. Thực hiện các quy định khác như: Lập, phê duyệt và nộp Thiết kế mỏ cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền; bổ nhiệm giám đốc điều hành mỏ; báo

cáo định kỳ hoạt động khai thác khoáng sản cho cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

2. Những tồn tại, vi phạm

2.1. Đã thực hiện cắm mốc ranh giới mỏ ngoài thực địa nhưng quy cách mốc chưa bảo đảm tiêu chuẩn quy cách mốc địa giới hành chính cấp xã theo quy định.

2.2. Chưa nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản hàng năm trong thời kỳ thanh tra theo Quyết định phê duyệt của UBND tỉnh Quảng Bình.

IV. Yêu cầu, kiến nghị

1. Yêu cầu Công ty Cổ phần PVC-IMICO Quảng Bình

1.1. Thực hiện cắm mốc các điểm góc ranh giới mỏ ngoài thực địa bảo đảm quy cách theo quy cách mốc địa giới hành chính cấp xã được quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 20 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ. Tiếp tục thực hiện công tác bảo vệ mỏ, bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trong diện tích khu vực được phép khai thác trong khi mỏ tạm dừng hoạt động.

1.2. Nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo quyết định phê duyệt của UBND tỉnh Quảng Bình; rà soát việc ký quỹ, cải tạo và phục hồi môi trường để thực hiện đầy đủ theo quy định tại Quyết định phê duyệt Dự án cải tạo, phục hồi môi trường; ký hợp đồng thuê đất với cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền theo quy định.

1.3. Khi tiến hành khai thác trở lại, Công ty phải thực hiện lắp đặt trạm cân tại vị trí đưa khoáng sản nguyên khai ra khỏi khu vực khai thác, lắp đặt camera giám sát tại các kho chứa để lưu giữ thông tin, số liệu liên quan; thực hiện lập bản đồ hiện trạng, bản vẽ mặt cắt hiện trạng khu vực được phép khai thác, thống kê, kiểm kê trữ lượng khoáng sản và các quy định khác của pháp luật.

2. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình

Chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Bình và các cơ quan chức năng của tỉnh đôn đốc, giám sát việc khắc phục các tồn tại, vi phạm của Công ty cổ phần PVC-IMICO Quảng Bình trong công tác quản lý, khai thác và sử dụng đá làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ Khe Lau, xã Quảng Đông, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình.

Trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày ban hành Kết luận thanh tra này, Công ty cổ phần PVC-IMICO Quảng Bình phải thực hiện các yêu cầu nêu trên và báo cáo bằng văn bản kết quả thực hiện cho Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình.

Trường hợp Công ty không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ, Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam sẽ xử lý theo thẩm quyền hoặc đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Công ty CP PVC-IMICO Quảng Bình (để thực hiện);
- Bộ trưởng Trần Hồng Hà;
- Thứ trưởng Nguyễn Linh Ngọc; | (để báo cáo)
- Thanh tra Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- UBND tỉnh Quảng Bình (để chỉ đạo);
- Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Bình;
- Cục KSHĐKS miền Trung (để đôn đốc, theo dõi);
- Cục KSHĐKS miền Bắc (để tổng hợp);
- Lưu: VP, KSMT (CT,12).



TỔNG CỤC TRƯỞNG



Đỗ Cảnh Dương